**TUẦN 4 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**TIẾT: MÔN: TOÁN - LỚP 4**

**BÀI 8: BÀI TOÁN GIẢI BẰNG BA BƯỚC TÍNH (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Làm quen với “Bài toán giải bằng ba bước tính”; ôn tập: phương pháp (bốn bước) để giải bài toán có lời văn.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

 - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Các thẻ từ có viết bốn bước giải toán (cho hoạt động Khởi động); bảng phụ ghi bước giải của bài Thực hành 1

- HS: SGK, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cả lớp |
|  - GV cho HS chơi “Ai nhanh hơn”.  - GV đính thẻ từ các bước giải chia lớp thành hai đội, bốn HS/ đội. Đội nào gắn xong trước và đúng thì thắng cuộc.- GV trình chiếu đề bài cho HS đọc- GV vấn đáp và cùng HS thực hiện tóm tắt lên bảng lớp → Giới thiệu bài.  | - HS lên sắp xếp theo đúng thứ tự các bước giải toán.- Đại diện các nhóm trình bày. - Lớp nx |
| **2. Hoạt động Kiến tạo tri thức mới:** **Bài toán giải bằng ba bước tính (22 phút)** |
| **2.1 Hoạt động 1:Khám phá (15 phút)**a. Mục tiêu: Làm quen với “Bài toán giải bằng ba bước tính”; ôn tập: phương pháp (bốn bước) để giải bài toán có lời văn.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: cá nhân, nhóm đôi |
| **Giới thiệu bài toán và cách giải****Bài toán**- YC HS đọc đề bài và đính tóm tắt. Cho hs chỉ- Giúp HS nhận biết yêu cầu của bài (bạn ong nói: Em hoàn thiện bài giải).- Theo dõi, giúp đỡ.-An mua bút chì hết bao nhiêu tiền?-An mua vở hết bao nhiêu tiền?- Nếu nhân số bút chì với giá tiền 1 cái bút sẽ tìm được gì?- Nếu nhân số quyển vở với giá tiền 1 quyển vở sẽ tìm được gì?- Vậy để tìm được tổng số tiền mua bút chì và số tiền mua vở ta làm sao?.- YC các nhóm tự thực hiện phép tính và viết câu trả lời. GV theo dõi, giúp đỡ.- NX, chốt kq đúng. | - 1 HS đọc đề bài- HS đọc đề bài kết hợp chỉ tay vào tóm tắt.- HS phân tích xác định:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 cái bút chì giá 4500 đồng |  | 1 quyển vở giá 7500 đồng |
| ↓ |  | ↓ |
| mua 3 cái bút chì |  | mua 2 quyển vở |
|  |  |  |
| hết bao nhiêu tiền? |

- Bài toán hỏi: An đã mua cả vở và bút chì hết bao nhiêu tiền?- Chưa biết, bài toán chỉ cho biết An mua 3 cái bút chì, giá 4500 đồng/cái- Chưa biết, bài toán chỉ cho biết An mua 2 quyển vở, giá 7 500 đồng/quyển.- Nếu nhân số bút chì với giá tiền 1 cái bút sẽ tìm được số tiền mua bút chì.- Nếu nhân số quyển vở với giá tiền 1 quyển vở sẽ tìm được số tiền mua vở.- Gộp số tiền mua bút chì và số tiền mua vở sẽ tìm được tổng số tiền.- Nhóm đôi tự thực hiện phép tính và viết câu trả lời.Bài giảiSố tiền An mua bút chì là:4500 × 3 = 13 500 (đồng) Số tiền An mua vở là:7500 × 2 = 15 000 (đồng)Số tiền An mua bút chì và vở là:13500 + 15000 = 28500 (đồng) Đáp số: 28500 đồng.HoặcBài giải4500 × 3 = 13500An mua bút chì hết 13500 đồng. 7500 x 2 = 15000An mua vở hết 15000 đồng.13500 15000 = 28500An mua cả vở và bút chì hết 28500 đồng.- Kiểm tra lại:+ Các số liệu+Thực hiện phép tính → Kết quả.+ Câu trả lời hay lời giải, tên đơn vị.- Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm nx, góp ý. |
| **2.2 Hoạt động 2: Thực hành (7 phút)**a. Mục tiêu: Củng cố lại các bước giải bằng ba bước tính, vận dụng kiến thức vào bài tậpb. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm đôi, cả lớp |
| Bài 1:- GV YC hs đọc đề bài.- YC các nhóm tìm hiểu cái phải tìm, cái đã cho và yêu cầu bài toán, rồi thực hiện.- Bài toán có mấy yêu cầu? a) - GV tổ chức sửa bài bằng hình thức HS chơi tiếp sức nối trên bảng phụ, khuyến khích các em giải thích tại sao chọn các bước tính theo thứ tự này. - Chốt ýb)- GV cho đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.- Nx, tuyên dương | Bài 1:- HS đọc- Các nhóm làm việc.  - Bài toán có 2 yêu cầu:a) Sắp xếp các bước tính cho phù hợp.b) Giải bài toán.- Các nhóm báo cáo và giải thích.- HS nối các nội dung+Bước 1🡺 Tính khối lượng khoai tây trong 5 bao.+Bước 2🡺 Tính khối lượng khoai lang trong 3 bao.+Bước 3🡺 Tính khối lượng khoai tây và khoai lang chiếc xe chở.- Lớp nxBài giải25 x 5 = 75Khối lượng khoai tây chiếc xe đó chở là 75 kg.20 × 3 = 60Khối lượng khoai lang chiếc xe đó chở là 60 kg.75 +60 135Chiếc xe đó chở tất cả 135 kg khoai tây và khoai lang. - Lớp nx, tuyên dương lời giải đúng |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (3 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: đàm thoại |
| - Giáo viên nhận xét tiết dạy.- Chuẩn bị bài sau. | - Học sinh tự đánh giá tiết học. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

---------------------------------------

**TUẦN 4 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**TIẾT: MÔN: TOÁN - LỚP 4**

**BÀI 8: BÀI TOÁN GIẢI BẰNG BA BƯỚC TÍNH (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố “Bài toán giải bằng ba bước tính”

- Vận dụng giải toán.

- Vận dụng vào giải quyết vấn đề đơn giản.

**2. Năng lực chung.**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cô giao.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc tự học, hoàn thành nhiệm vụ cô giao.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân

 **3. Năng lực chung:**

 **-** Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

 - Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Hình vẽ bài Luyện tập 3, bảng thống kê cho Hoạt động thực tế (nếu cần)

- HS: SGK, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (2 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … |
| **-** YC hs nêu lại thứ tự các bước giải toán.- nx, tuyên dương. | - HS nêu- Lớp nx, tuyên dương |
| **2. Hoạt động Luyện tập (20 phút)** |
| **2.1 Hoạt động 1: Bài 1 (10 phút)**a. Mục tiêu: Củng cố “Bài toán giải bằng ba bước tính”b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Hỏi đáp, Nhóm đôi |
| - YC hs đọc đề bài- Yc các nhóm hoạt động thảo luận và thực hiện theo bốn bước.+ Bài toán hỏi gì?+ Mẹ mua hết bao nhiêu tiền?+ Nếu nhân số hộp sữa với giá tiền 1 hộp sẽ tìm được gì?+ Nếu nhân số ki-lô-gam đường với giá tiền 1 kg sẽ tìm được gì?+ Gộp số tiền đã mua sữa và đường → Tìm được gì?- NX, tuyên dương- YC hs Giải thích tại sao chọn các bước tính theo thứ tự này. | - Hs đọc đề bài- Nhóm đôi thảo luận và thực hiện theo bốn bước.+ Mẹ mua cả đường và sữa hết bao nhiêu tiền?+ Chưa biết, bài toán chỉ cho biết mẹ mua 4 hộp sữa giá 8 000 đồng/hộp và 2 kg đường giá 22 000 đồng/kg+ Nếu nhân số hộp sữa với giá tiền 1 hộp sẽ tìm được số tiền mua sữa.+ Nếu nhân số ki-lô-gam đường với giá tiền 1 kg sẽ tìm được số tiền mua đường.+ Gộp số tiền đã mua sữa và đường → Tìm được số tiền mẹ đã mua đường và sữa.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 4 hộp sữa, giá 8 000 đồng/hộp |  | 2 kg đường, giá22 000 đồng/kg |
|  |  |  |
| mua hết tất cả bao nhiêu tiền? |

- Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm còn lại góp ý.Bài giải8 000 x 4 = 32 000Mẹ mua sữa hết 32 000 đồng.22 000 x 2 = 44 000Mẹ mua đường hết 44 000 đồng.32 000 + 44 000 = 76 000Mẹ mua cả đường và sữa hết 76 000 đồng.- HS giải thích |
| **2.2 Hoạt động 2**: Bài 2 **(10 phút)**a. Mục tiêu: Vận dụng giải toán.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân |
| - YC hs đọc đề bài- Muốn tính được khối lượng gạo trong 5 bao phải tính gì?- Muốn tìm khối lượng gạo trong 1 bao nên dùng phép tính gì?-Tìm khối lượng gạo trong 5 bao bao nên dùng phép tính gì?- Gộp khối lượng 5 bao gạo và khối lượng 1 bao đậu xanh nên dùng phép tính gì?- YC 1 hs lên bảng làm - NX, tuyên dương- Khuyến khích HS nói cách làm. | - Hs đọc đề bài nhận biết cái phải tìm, cái đã cho và thực hiện.- Muốn tính được khối lượng gạo trong 5 bao phải tính được khối lượng gạo trong 1 bao.- Tìm khối lượng gạo trong 1 bao → phép chia.-Tìm khối lượng gạo trong 5 bao → phép nhân.- Gộp khối lượng 5 bao gạo và khối lượng 1 bao đậu xanh → phép cộng.- 1 hs lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.Bài giải45:3 15Một bao gạo cân nặng là 15 kg.15 x 5 = 755 bao gạo cân nặng là 75 kg.75+10= 855 bao gạo và 1 bao đậu xanh cân nặng là 85 kg.- Lớp nx |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (11 phút)**  |
| **3.1 Hoạt động 1: Bài 3 (7 phút)**a. Mục tiêu: Ứng dụng kiến thức vào xử lí tình huống.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm đôi |
| - YC hs đọc đề bài- Giao việc cho các nhóm - Cho HS sử dụng thẻ A/B/C/D- Khuyến khích HS giải thích tại sao lại chọn đáp án đó.- Chốt ý, tuyên dương nhóm làm đúng | - Hs đọc đề bài- Các nhóm tìm hiểu bài, thảo luận và thực hiện. - Các nhóm chọn đáp án.- Một nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét.Ví dụ: Chọn đáp án C vì 500 - 150 = 350; 500 + 350 = 850; 850 x 2 = 1700; 1 km < 1700 m < 2 km. |
| **3.2 Hoạt động 2: Hoạt động thực tế (4 phút)**a. Mục tiêu: HS củng cố lại các kiến thức đã được học trong bài. Luyện tập tính nhanh, hợp tác nhóm.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm 4 |
| - YC hs đọc YC- Giao việc cho nhóm trưởng- Theo dõi, giúp đỡ- Sửa bài, GV treo bảng số liệu cho HS điền số, khuyến khích HS trình bày cách làm.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên hàng | Số lượng | Giá(đồng) | Thành tiền(đồng) |
| Vở 100 trang | 4 | 9500 | 38 000 |
| Bút chì | 2 | 3.500 | 7000 |
| Tổng cộng: 45000 đồng |

- NX, tuyên dương nhóm làm đúng, cá nhân trình bày rõ ràng. | - HS đọc yêu cầu.- Nhóm trưởng điều khiển nhóm xác định các việc cần làm, tìm cách làm: tính tiền rồi điền số.- HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn bên cạnh. + Bi mua mấy quyển vở, giá bao nhiêu tiền 1 quyển? (4 quyển, 9500 đồng/quyển)+Bi mua mấy cái bút chì, giá bao nhiêu tiền 1 cái? (2 cái, 3500 đồng/cái)+Bi mua hết bao nhiêu tiền? (tính tổng số tiền)- Ví dụ: Nhân số vở với giá tiền 1 quyển → Tìm được số tiền mua vở.- Các nhóm đại diện chia sẻ. Cả lớp nx |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (2 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: đàm thoại |
| - Giáo viên nhận xét tiết dạy.- Chuẩn bị bài sau. | - Học sinh tự đánh giá tiết học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................